

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260001	Nguyễn Đăng Hoài	An	Nam	11/06/2008	10A4	
2	260002	Lê Tuấn	Anh	Nam	13/08/2008	10A7	
3	260003	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	25/08/2008	10A3	
4	260004	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	16/12/2008	10A4	
5	260005	Cao Gia	Bảo	Nam	29/04/2008	10A3	
6	260006	Lê Gia	Bảo	Nam	19/05/2008	10A4	
7	260007	Lê Huỳnh Gia	Bảo	Nam	10/08/2008	10A4	
8	260008	Mang Trần Thái	Bảo	Nam	25/08/2008	10A3	
9	260009	Nguyễn Ngô Quốc	Bảo	Nam	16/02/2008	10A1	
10	260010	Nguyễn Thái	Bảo	Nam	12/02/2008	10A7	
11	260011	Võ Lê Khánh	Băng	Nữ	14/01/2008	10A1	
12	260012	Nguyễn Sĩ	Bel	Nam	01/02/2008	10A3	
13	260013	Lê Văn	Bình	Nam	09/07/2008	10A6	
14	260014	Nguyễn Lộc	Bình	Nam	02/10/2008	10A7	
15	260015	Lê Hoàng	Bol	Nam	22/08/2008	10A3	
16	260016	Võ Minh	Cảnh	Nam	21/07/2008	10A6	
17	260017	Đặng Hồng	Cầm	Nữ	26/05/2008	10A4	
18	260018	Nguyễn Ngọc	Châu	Nữ	26/08/2008	10A6	
19	260019	Nguyễn Trần Ngọc	Châu	Nữ	22/09/2008	10A4	
20	260020	Lý Kim	Cương	Nữ	06/05/2008	10A2	
21	260021	Huỳnh Tấn	Cường	Nam	26/06/2008	10A6	
22	260022	Nguyễn Nhật	Cường	Nam	24/02/2008	10A1	
23	260023	Lê Thị Tuyết	Dân	Nữ	02/08/2008	10A7	

Danh sách này có 23 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260024	Lai Thị	Diễm	Nữ	22/08/2008	10A5	
2	260025	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Nữ	06/01/2008	10A5	
3	260026	Nguyễn Huyền	Diệu	Nữ	26/11/2008	10A1	
4	260027	Lâm Chí	Dũng	Nam	19/02/2008	10A7	
5	260028	Đặng Bảo	Duy	Nam	25/06/2008	10A7	
6	260029	Huỳnh Anh	Duy	Nam	15/05/2008	10A3	
7	260030	Ngô Hiếu	Duy	Nam	12/03/2008	10A2	
8	260031	Tạ Hữu	Duy	Nam	12/07/2008	10A2	
9	260032	Tạ Hữu	Duy	Nam	02/10/2008	10A2	
10	260033	Trần Thanh	Duy	Nam	07/04/2008	10A6	
11	260034	Phạm Bùi Hải	Dương	Nam	10/11/2008	10A5	
12	260035	Trần Hải	Dương	Nam	20/03/2008	10A4	
13	260036	Lưu Quốc	Đại	Nam	25/07/2008	10A6	
14	260037	Dương Thành	Đạt	Nam	01/09/2008	10A3	
15	260038	Dương Tiến	Đạt	Nam	02/08/2008	10A2	
16	260039	Nguyễn Phát	Đạt	Nam	15/12/2008	10A2	
17	260040	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	16/11/2008	10A3	
18	260041	Nguyễn Tiến	Đạt	Nam	28/07/2008	10A4	
19	260042	Huỳnh Bảo	Đăng	Nam	19/11/2008	10A5	
20	260043	Nguyễn Khánh	Đăng	Nam	26/08/2008	10A7	
21	260044	Trần Quốc	Đăng	Nam	19/04/2008	10A2	
22	260045	Nguyễn Thị Ngọc	Đẹp	Nữ	20/05/2008	10A2	
23	260046	Phan Thị	Đẹp	Nữ	17/10/2008	10A5	

Danh sách này có 23 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260047	Trần Duy	Điền	Nam	17/02/2008	10A6	
2	260048	Lê Thị Hồng	Gấm	Nữ	27/08/2008	10A6	
3	260049	Cù Nguyễn Quỳnh	Giang	Nữ	03/02/2008	10A7	
4	260050	Nguyễn Ngọc	Hà	Nữ	02/03/2008	10A5	
5	260051	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	Nữ	21/09/2008	10A4	
6	260052	Thái Thanh	Hà	Nữ	24/03/2008	10A4	
7	260053	Lê Anh	Hào	Nam	04/12/2008	10A5	
8	260054	Lê Nhật	Hào	Nam	05/01/2008	10A4	
9	260055	Phạm Nhật	Hào	Nam	07/03/2008	10A5	
10	260056	Hồ Cẩm	Hằng	Nữ	30/03/2008	10A4	
11	260057	Cao Thị Ngọc	Hân	Nữ	08/09/2008	10A5	
12	260058	Huỳnh Ngọc	Hân	Nữ	18/04/2008	10A5	
13	260059	Lê Gia	Hân	Nữ	18/02/2008	10A5	
14	260060	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	10/06/2008	10A7	
15	260061	Phan Gia	Hân	Nữ	30/07/2008	10A5	
16	260062	Trần Gia	Hân	Nữ	02/04/2008	10A5	
17	260063	Lê Quang	Hiền	Nam	18/11/2008	10A5	
18	260064	Trà Nhật	Hiển	Nam	22/10/2008	10A6	
19	260065	Huỳnh Thị Ngọc	Hiếu	Nữ	26/06/2008	10A6	
20	260066	Nguyễn Trọng	Hiếu	Nam	29/08/2008	10A6	
21	260067	Ngô Thị Hồng	Hoa	Nữ	06/07/2008	10A4	
22	260068	Đặng Nguyễn Thái	Hòa	Nam	10/05/2008	10A2	
23	260069	Lê Duy	Hòa	Nam	30/08/2008	10A7	

Danh sách này có 23 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260070	Lê Khánh	Hoàng	Nam	12/01/2008	10A1	
2	260071	Nguyễn	Hoàng	Nam	20/10/2008	10A1	
3	260072	Phan Đăng Huy	Hoàng	Nam	31/01/2008	10A4	
4	260073	Nguyễn Cao Mai	Hồng	Nữ	13/05/2008	10A3	
5	260074	Nguyễn Thu	Hồng	Nữ	07/04/2008	10A3	
6	260075	Lê Thị Mộng	Huê	Nữ	22/04/2008	10A3	
7	260076	Nguyễn Văn	Hùng	Nam	28/01/2008	10A2	
8	260077	Lê Hoàng	Huy	Nam	16/09/2008	10A3	
9	260078	Nguyễn Đăng Quốc	Huy	Nam	23/11/2008	10A2	
10	260079	Nguyễn Ngọc Minh	Huy	Nam	19/11/2008	10A7	
11	260080	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	14/08/2008	10A1	
12	260081	Trịnh Hoàng	Huy	Nam	19/10/2008	10A7	
13	260082	Trương Quang	Huy	Nam	03/11/2008	10A6	
14	260083	Trần Thanh	Huyền	Nữ	17/05/2008	10A4	
15	260084	Huỳnh Hồng	Hưng	Nam	07/03/2008	10A5	
16	260085	Huỳnh Quốc	Hưng	Nam	02/04/2008	10A2	
17	260086	Lê Quang	Hưng	Nam	13/04/2008	10A1	
18	260087	Nguyễn Tấn	Hưng	Nam	01/08/2007	10A6	
19	260088	Huỳnh Đăng	Kha	Nam	25/03/2008	10A4	
20	260089	Trần Anh	Kha	Nam	06/05/2008	10A3	
21	260090	Trần Bảo	Khang	Nam	27/08/2008	10A7	
22	260091	Đổng Đăng	Khoa	Nam	27/04/2008	10A5	
23	260092	Huỳnh Tấn	Khoa	Nam	14/08/2008	10A2	

Danh sách này có 23 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260093	Huỳnh Tấn	Khoa	Nam	03/12/2008	10A5	
2	260094	Lê Hoàng Đăng	Khoa	Nam	18/07/2008	10A7	
3	260095	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	01/01/2008	10A5	
4	260096	Nguyễn Hoàng Đăng	Khoa	Nam	22/12/2008	10A7	
5	260097	Lê Minh	Khôi	Nam	24/05/2008	10A3	
6	260098	Nguyễn Đình	Khôi	Nam	13/04/2008	10A2	
7	260099	Võ Đăng	Khôi	Nam	12/07/2008	10A7	
8	260100	Đặng Anh	Kiệt	Nam	18/05/2008	10A3	
9	260101	Lê Tuấn	Kiệt	Nam	29/01/2008	10A6	
10	260102	Lê Thị Mộng	Kiều	Nữ	08/12/2008	10A5	
11	260103	Nguyễn Xuân	Kiều	Nam	23/03/2007	10A6	
12	260104	Huỳnh Gia	Kỳ	Nam	03/02/2008	10A1	
13	260105	Lê Nguyễn Nhật	Lam	Nữ	07/12/2008	10A4	
14	260106	Nguyễn Thị Thúy	Lam	Nữ	28/04/2008	10A6	
15	260107	Trần Thị Tường	Lam	Nữ	10/01/2008	10A1	
16	260108	Nguyễn Như	Lâm	Nữ	15/12/2008	10A3	
17	260109	Nguyễn Thùy	Lâm	Nữ	20/12/2008	10A1	
18	260110	Phan Lê Phương	Linh	Nữ	27/05/2008	10A1	
19	260111	Trần Mỹ	Linh	Nữ	24/11/2008	10A2	
20	260112	Bùi Thị Tuyết	Loan	Nữ	16/05/2008	10A6	
21	260113	Nguyễn Thanh	Lộc	Nam	26/12/2008	10A6	
22	260114	Nguyễn Đại	Lợi	Nam	13/08/2008	10A5	
23	260115	Lê Văn	Luân	Nam	16/05/2008	10A1	

Danh sách này có 23 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260116	Nguyễn Minh	Luân	Nam	21/10/2008	10A2	
2	260117	Dương Bình	Minh	Nữ	03/11/2008	10A1	
3	260118	Nguyễn Bảo	Minh	Nam	10/07/2008	10A5	
4	260119	Nguyễn Ngọc	My	Nữ	20/12/2008	10A4	
5	260120	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	24/09/2008	10A4	
6	260121	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	13/04/2008	10A6	
7	260122	Lê Ngọc	Ngân	Nữ	23/10/2008	10A3	
8	260123	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	Nữ	10/02/2008	10A2	
9	260124	Nguyễn Thị Thu	Ngân	Nữ	23/11/2008	10A7	
10	260125	Phạm Kim	Ngân	Nữ	26/06/2008	10A6	
11	260126	Võ Thị Kim	Ngân	Nữ	14/09/2008	10A3	
12	260127	Bùi Trần Xuân	Nghi	Nữ	16/01/2008	10A1	
13	260128	Huỳnh Phương	Nghi	Nữ	27/01/2008	10A4	
14	260129	Nguyễn Trọng	Nghĩa	Nam	03/11/2008	10A4	
15	260130	Phạm Minh	Nghĩa	Nam	16/06/2008	10A3	
16	260131	Huỳnh Thái	Nghiêm	Nam	26/08/2008	10A5	
17	260132	Lê Phương Diễm	Ngọc	Nữ	04/11/2008	10A2	
18	260133	Lê Thái Kim	Ngọc	Nữ	29/04/2008	10A4	
19	260134	Lê Thị	Ngọc	Nữ	24/04/2008	10A4	
20	260135	Lê Bảo	Nguyên	Nam	18/06/2008	10A6	
21	260136	Nguyễn Thảo	Nguyên	Nữ	30/07/2008	10A4	
22	260137	Phạm Lê Trung	Nguyên	Nam	05/01/2008	10A6	
23	260138	Nguyễn Trường	Nguyễn	Nam	28/06/2008	10A2	

Danh sách này có 23 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260139	Phạm	Nguyễn	Nam	09/01/2008	10A2	
2	260140	Nguyễn Thành	Nhân	Nam	22/05/2008	10A4	
3	260141	Trần Thành	Nhân	Nam	18/04/2008	10A4	
4	260142	Trần Minh	Nhật	Nam	10/01/2008	10A1	
5	260143	Cao Thị Tuyết	Nhi	Nữ	17/05/2008	10A5	
6	260144	Dương Huỳnh Yến	Nhi	Nữ	16/03/2008	10A4	
7	260145	Lê Minh	Nhi	Nam	31/07/2008	10A7	
8	260146	Lê Qui Vũ	Nhi	Nữ	01/04/2008	10A7	
9	260147	Lê Trần Thụy Yến	Nhi	Nữ	23/01/2008	10A3	
10	260148	Mang Thị Yến	Nhi	Nữ	15/11/2008	10A5	
11	260149	Nguyễn Ngọc	Nhi	Nữ	01/07/2008	10A7	
12	260150	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	24/04/2008	10A1	
13	260151	Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	07/10/2008	10A5	
14	260152	Trần Bảo	Nhi	Nữ	04/11/2008	10A5	
15	260153	Trương Thị Thảo	Nhi	Nữ	10/12/2008	10A4	
16	260154	Ngô Hồng	Nhung	Nữ	24/09/2008	10A2	
17	260155	Biện Thị Huỳnh	Như	Nữ	02/09/2008	10A4	
18	260156	Dương Thị Quỳnh	Như	Nữ	12/07/2008	10A3	
19	260157	Đặng Thị Quỳnh	Như	Nữ	28/03/2008	10A5	
20	260158	Lê Đặng Thảo	Như	Nữ	19/08/2008	10A2	
21	260159	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	20/12/2008	10A4	
22	260160	Phạm Quỳnh	Như	Nữ	17/08/2008	10A3	
23	260161	Trà Ngọc Khánh	Như	Nữ	28/12/2008	10A6	

Danh sách này có 23 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260162	Trần Khánh	Như	Nữ	20/12/2008	10A1	
2	260163	Trần Thị Huỳnh	Như	Nữ	09/02/2008	10A2	
3	260164	Trương Thị Quỳnh	Như	Nữ	07/11/2008	10A7	
4	260165	Lâm Minh	Nhựt	Nam	27/11/2008	10A3	
5	260166	Lê Long	Nhựt	Nam	31/01/2008	10A1	
6	260167	Nguyễn Võ	Ninh	Nam	15/03/2008	10A3	
7	260168	Đặng Tấn	Phát	Nam	20/09/2008	10A3	
8	260169	Hồ Chí	Phát	Nam	29/07/2008	10A4	
9	260170	Lê Tấn	Phát	Nam	05/09/2008	10A3	
10	260171	Trần Gia	Phát	Nam	24/09/2008	10A1	
11	260172	Nguyễn Thùy Bạch	Phận	Nữ	24/03/2008	10A2	
12	260173	Cao Nhựt	Phi	Nam	12/07/2008	10A3	
13	260174	Cao Thị Thúy	Phi	Nữ	02/02/2008	10A5	
14	260175	Nguyễn Môn	Phi	Nam	26/11/2008	10A2	
15	260176	Hồ Thanh	Phong	Nam	05/08/2008	10A6	
16	260177	Huỳnh Văn	Phong	Nam	10/09/2008	10A3	
17	260178	Phạm Thanh	Phong	Nam	26/09/2007	10A7	
18	260179	Đặng Thành	Phú	Nam	10/03/2008	10A6	
19	260180	Trần Thanh	Phú	Nam	28/01/2008	10A2	
20	260181	Đặng Thị Hồng	Phúc	Nữ	26/08/2008	10A2	
21	260182	Đỗ Trọng	Phúc	Nam	13/07/2008	10A3	
22	260183	Hà Hồng	Phúc	Nữ	19/04/2008	10A1	
23	260184	Huỳnh Gia	Phúc	Nam	14/04/2008	10A7	

Danh sách này có 23 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260185	Lê Hồng	Phúc	Nữ	14/12/2008	10A4	
2	260186	Tạ Hoài	Phúc	Nam	09/07/2008	10A2	
3	260187	Trần Bảo	Phúc	Nữ	13/05/2008	10A2	
4	260188	Trần Hồng	Phúc	Nam	15/03/2008	10A6	
5	260189	Trần Minh	Phúc	Nam	26/12/2008	10A3	
6	260190	Trần Văn	Phúc	Nam	09/01/2008	10A2	
7	260191	Võ Đình	Phúc	Nam	06/01/2008	10A3	
8	260192	Lạc Tuyết	Phuong	Nữ	10/01/2008	10A1	
9	260193	Hà Ngọc	Quý	Nữ	15/04/2008	10A4	
10	260194	Lê Ngọc	Quý	Nữ	23/03/2008	10A2	
11	260195	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	Nữ	29/04/2008	10A5	
12	260196	Biện Nhựt	Quỳnh	Nữ	28/10/2008	10A2	
13	260197	Trần Tiến	Sĩ	Nam	28/09/2008	10A3	
14	260198	Nguyễn Thành	Tài	Nam	11/05/2007	10A6	
15	260199	Phan Thị Mỹ	Tâm	Nữ	25/03/2008	10A2	
16	260200	Văn Ngọc	Tân	Nam	26/10/2008	10A7	
17	260201	Huỳnh Văn	Tấn	Nam	15/03/2008	10A7	
18	260202	Nguyễn Quốc	Thái	Nam	04/07/2008	10A3	
19	260203	Phạm Quốc	Thái	Nam	05/03/2008	10A3	
20	260204	Phan Văn Nhựt	Thái	Nam	14/07/2008	10A7	
21	260205	Đặng Thị Phương	Thanh	Nữ	18/01/2008	10A4	
22	260206	Trần Minh	Thành	Nam	10/08/2008	10A1	
23	260207	Nguyễn Bùi Thanh	Thảo	Nữ	12/02/2008	10A2	

Danh sách này có 23 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260208	Trần Thị Hồng	Thắm	Nữ	21/09/2008	10A4	
2	260209	Dương Tấn	Thiện	Nam	02/10/2008	10A7	
3	260210	Nguyễn Thành	Thuận	Nam	21/12/2008	10A5	
4	260211	Bùi Thị Anh	Thư	Nữ	06/10/2008	10A1	
5	260212	Hà Thị Minh	Thư	Nữ	30/12/2008	10A4	
6	260213	Ngô Thanh	Thư	Nữ	28/06/2008	10A1	
7	260214	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	16/12/2008	10A4	
8	260215	Võ Thị Mộng	Thường	Nữ	04/04/2008	10A3	
9	260216	Đỗ Thị Bảo	Thy	Nữ	01/07/2008	10A2	
10	260217	Huỳnh Thị Bảo	Thy	Nữ	19/11/2008	10A7	
11	260218	Trần Hoàng Bảo	Thy	Nữ	02/10/2008	10A4	
12	260219	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	Nữ	08/05/2008	10A5	
13	260220	Nguyễn Minh	Tiến	Nam	14/08/2008	10A6	
14	260221	Nguyễn Nhật	Tiến	Nam	22/02/2008	10A3	
15	260222	Cao Đức	Toàn	Nam	06/02/2008	10A1	
16	260223	Nguyễn Thái	Toàn	Nam	20/10/2008	10A6	
17	260224	Nguyễn Thế	Toàn	Nam	15/07/2008	10A7	
18	260225	Lê Huỳnh Ngọc	Trai	Nam	27/12/2008	10A7	
19	260226	Hà Thị Ngọc	Trang	Nữ	15/02/2008	10A5	
20	260227	Nguyễn Trần Thanh	Trang	Nữ	08/02/2008	10A7	
21	260228	Bùi Trà Ngọc	Trâm	Nữ	29/05/2008	10A1	
22	260229	Cao Thị Mai	Trâm	Nữ	20/12/2008	10A6	
23	260230	Đặng Thị Ngọc	Trâm	Nữ	06/08/2008	10A2	

Danh sách này có 23 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260231	Khuru Thị Mỹ	Trâm	Nữ	20/01/2008	10A2	
2	260232	Mang Thị Quyền	Trâm	Nữ	21/12/2008	10A6	
3	260233	Ngô Thị Huyền	Trâm	Nữ	17/02/2008	10A5	
4	260234	Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	26/02/2008	10A5	
5	260235	Phạm Thị Bích	Trâm	Nữ	17/02/2008	10A1	
6	260236	Trần Lê	Trâm	Nữ	27/01/2008	10A1	
7	260237	Châu Thị Bảo	Trân	Nữ	26/04/2008	10A4	
8	260238	Hà Bảo	Trân	Nữ	15/11/2008	10A4	
9	260239	Phạm Thị Ngọc	Trân	Nữ	15/06/2008	10A1	
10	260240	Trần Huyền	Trân	Nữ	20/08/2008	10A6	
11	260241	Dương Hoàng	Trí	Nam	22/07/2008	10A1	
12	260242	Nguyễn Hữu	Trí	Nam	02/03/2008	10A7	
13	260243	Cao Ngọc	Triển	Nam	01/12/2008	10A6	
14	260244	Đặng Phạm Minh	Triết	Nam	27/06/2008	10A1	
15	260245	Nguyễn Trần Minh	Triết	Nam	14/07/2008	10A5	
16	260246	Nguyễn Dạ Hải	Triều	Nam	02/05/2008	10A5	
17	260247	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	Nữ	05/04/2008	10A7	
18	260248	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	Nữ	05/02/2008	10A7	
19	260249	Văn Thị Thu	Trinh	Nữ	23/01/2008	10A6	
20	260250	Trần Văn	Trọng	Nam	05/05/2008	10A7	
21	260251	Chung Thủy	Trúc	Nữ	08/01/2008	10A2	
22	260252	Đặng Thị Thanh	Trúc	Nữ	14/01/2008	10A5	
23	260253	Nguyễn Lê Hồng	Trúc	Nữ	26/09/2008	10A4	

Danh sách này có 23 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260254	Nguyễn Lê Thanh	Trúc	Nữ	06/01/2008	10A6	
2	260255	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	23/05/2008	10A2	
3	260256	Lê Thành	Trung	Nam	03/12/2006	10A5	
4	260257	Nguyễn Nhật	Trung	Nam	23/06/2008	10A2	
5	260258	Phạm Minh	Trung	Nam	16/06/2008	10A3	
6	260259	Phan Chí	Trung	Nam	28/02/2008	10A3	
7	260260	Nguyễn Lâm	Trường	Nam	08/07/2008	10A1	
8	260261	Nguyễn Minh	Trường	Nam	24/11/2008	10A2	
9	260262	Đặng Thị Hồng	Tú	Nữ	04/10/2008	10A6	
10	260263	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	25/09/2008	10A6	
11	260264	Phạm Biện Hoàng	Tuân	Nam	21/07/2008	10A3	
12	260265	Nguyễn Thanh	Tuyền	Nữ	21/06/2007	10A5	
13	260266	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	Nữ	10/12/2008	10A3	
14	260267	Nguyễn Thị Bội	Tuyền	Nữ	24/08/2008	10A1	
15	260268	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	16/03/2008	10A2	
16	260269	Đặng Thị Hồng	Tươi	Nữ	02/11/2008	10A4	
17	260270	Lâm Bảo	Văn	Nam	21/11/2008	10A2	
18	260271	Lê Thanh	Văn	Nam	15/07/2008	10A3	
19	260272	Nguyễn Thành	Văn	Nam	07/01/2008	10A1	
20	260273	Nguyễn Vĩ	Văn	Nam	29/12/2007	10A7	
21	260274	Phan Lê Gia	Văn	Nam	14/07/2008	10A2	
22	260275	Trịnh Nhã	Văn	Nữ	19/08/2008	10A1	
23	260276	Nguyễn Hà Thiên	Vân	Nữ	17/04/2008	10A6	

Danh sách này có 23 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	260277	Nguyễn Thị Thủy Vân	Nữ	24/11/2008	10A7	
2	260278	Tạ Thanh Vân	Nữ	19/07/2008	10A2	
3	260279	Tạ Thị Tường Vi	Nữ	12/11/2008	10A5	
4	260280	Đặng Trà Vy	Nữ	09/06/2008	10A4	
5	260281	Huỳnh Triệu Vy	Nữ	04/09/2008	10A6	
6	260282	Lê Thị Triệu Vy	Nữ	07/04/2008	10A1	
7	260283	Nguyễn Cao Tường Vy	Nữ	18/04/2008	10A2	
8	260284	Nguyễn Thị Yến Vy	Nữ	29/01/2008	10A1	
9	260285	Nguyễn Thị Yến Vy	Nữ	27/05/2008	10A3	
10	260286	Nguyễn Tường Vy	Nữ	08/11/2008	10A1	
11	260287	Phan Thị Tường Vy	Nữ	31/08/2008	10A1	
12	260288	Trần Yến Vy	Nữ	04/03/2008	10A1	
13	260289	Nguyễn Tuấn Vỹ	Nam	03/08/2008	10A5	
14	260290	Đỗ Ngọc Như Ý	Nữ	13/09/2008	10A1	
15	260291	Lê Thị Như Ý	Nữ	25/08/2008	10A5	
16	260292	Nguyễn Ngọc Như Ý	Nữ	08/05/2008	10A1	
17	260293	Liêu Nguyễn Bình Yên	Nữ	16/09/2008	10A1	
18	260294	Nguyễn Thị Hồng Yến	Nữ	02/09/2008	10A2	

Danh sách này có 18 học sinh.

Phước Bình, ngày 22 tháng 04 Năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quỳnh Như